

SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ 8 CỦA AUSTRALIA VÀ MỘT VÀI KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

Hoàng Thanh Tú¹ và Ninh Thị Hạnh^{*2}

¹*Trường Trung học cơ sở Pascal, Đông Anh, Hà Nội*

²*Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2*

Tóm tắt. Ở Việt Nam nhiều năm qua, sách giáo khoa (SGK) thường được giáo viên coi như “pháp lệnh” và là kênh truyền thụ kiến thức độc nhất. SGK môn Lịch sử có những ưu điểm song cũng còn nhiều hạn chế, trong đó có những ý kiến cho rằng SGK “nặng nề và nhàm chán cho cả người dạy và người học”, nội dung trình bày liệt kê sự kiện lịch sử hơn là hướng dẫn học sinh tìm hiểu lịch sử theo cách của nhà Sử học. Do đó, nghiên cứu về SGK nói chung và SGK lịch sử của các quốc gia có nền giáo dục phát triển là việc làm cần thiết để phục vụ quá trình biên soạn SGK mới ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở phân tích một cuốn SGK Lịch sử 8 của Australia, bài viết đưa ra một số đề xuất cho việc biên soạn SGK theo cách thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

Từ khóa: Sách giáo khoa, Sách giáo khoa Lịch sử, Sách giáo khoa Australia.

1. Mở đầu

“Trong nhiều thế kỉ qua, sách giáo khoa luôn được coi là một trong những yếu tố then chốt của nền giáo dục chất lượng. Đó là phương tiện hỗ trợ lý tưởng giúp cho việc dạy của giáo viên và việc học của học sinh đạt hiệu quả cao” [1, 2]. Ở Việt Nam hiện nay, *Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông* đang thực hiện chậm so với lộ trình dự kiến [4]. Sau khi Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình các môn học các cấp được ban hành (12/2018), các tác giả, các nhà xuất bản bắt tay vào công tác biên soạn, thẩm định, thực nghiệm bộ sách giáo khoa mới của lớp 1, lớp 6 và lớp 10. Do yêu cầu hội nhập quốc tế, khi biên soạn sách giáo khoa (SGK) tất yếu cần tham khảo xu thế quốc tế đặc biệt là kinh nghiệm của một số quốc gia có nền giáo dục phát triển. Mặc dù trong những năm gần đây nền giáo dục Australia đang gặp phải những thách thức nhất định [1], [2], nhưng không thể phủ nhận Australia đã xây dựng hệ thống SGK đa dạng, chất lượng. Nghiên cứu về SGK của Australia luôn là chủ đề được các nhà khoa học giáo dục quan tâm và trình bày ở nhiều mức độ khác nhau. Phân tích cấu trúc chung của cuốn SGK Lịch sử 8, Nxb Macmillan; cấu trúc, nội dung chi tiết Chương 6. Đế chế Khmer (802 – 1431) là gợi ý quan trọng cho các tác giả viết sách SGK và giáo viên môn Lịch sử phổ thông trong việc thiết kế, sử dụng SGK theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

Ngày nhận bài: 11/11/2019. Ngày sửa bài: 17/12/2019. Ngày nhận đăng: 2/1/2020.

Tác giả liên hệ: Ninh Thị Hạnh. Địa chỉ e-mail: ninhhanhhpu2@gmail.com

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sách giáo khoa Lịch sử 8 của Nxb Macmillan Education, Australia

Việc biên soạn SGK ở Australia được thực hiện theo nguyên tắc “một chương trình - nhiều bộ SGK”. “Hội đồng Nghiên cứu có thể xuất bản các tài liệu hỗ trợ cho các tổ chức trong việc biên soạn SGK. Nhà nước không cung cấp danh sách các sách giáo khoa đã được phê duyệt mà để giáo viên tự do lựa chọn và sử dụng” [5]. Macmillan Education cũng như Pearson, Oxford... là một trong những Nxb SGK uy tín ở Australia biên soạn SGK Lịch sử từ lớp 7 đến lớp 10.

Cuốn SGK *Lịch sử 8 Thế giới Cổ đại đến Hiện đại (History 8 the Ancient to the Modern World)* của Nxb Macmillan Education được in màu với tổng số 358 trang.

Về cấu trúc cuốn sách gồm các phần:

- **Bìa sách:** Thiết kế đơn giản với nền đen, chữ xanh và hình nền của bìa sách là hình ảnh mặt nạ hiệp sĩ tiêu biểu cho giai đoạn lịch sử trung đại. Tên sách được đặt theo một ý tưởng xuyên suốt chương trình lịch sử: lớp 7-Thế giới Cổ đại; lớp 8-Thế giới Cổ đại đến Hiện đại; lớp 9- Sự hình thành của thế giới Hiện đại; lớp 10-Thế giới Hiện đại và Australia. Đây là nét độc đáo trong cách đặt tên sách của các Nxb ở Australia. Mỗi Nxb thường tìm cho mình một tiêu đề phản ánh tinh thần của cuốn sách.

- **Mục lục (Contents):** chi tiết gồm tên chương, tên bài và nội dung chính trong bài học. Ngoài ra, mục lục được thiết kế đẹp mắt với hình ảnh đại diện cho mỗi bài học và màu sắc đặc trưng cho từng chương. Ví dụ, chương 1 màu tím, chương 2 màu xanh nước biển...

- **Hướng dẫn sử dụng sách (How to use this book):** Phần này giải thích cụ thể ý nghĩa và chức năng của các phần trong SGK, góp phần giúp GV định hướng được phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; giúp học sinh thuận tiện trong quá trình sử dụng sách để tự học.

- **Giới thiệu (Introduction):** Nội dung và hệ thống kỹ năng lịch sử được tập trung trong cuốn sách, kết nối với mục tiêu của chương trình giáo dục quốc gia; Hoạt động học tập “Revista Tours” (hành trình Revista) – trong đó, học sinh sẽ vào vai một khách du lịch với một trong bốn hướng dẫn viên du lịch “ảo” và kết thúc bài học, học sinh sẽ ghi lại hành trình đã trải qua và đưa lên trang cá nhân “Revista Blog”; Giới thiệu dạng số hóa của sách (OneStopDigital).

- **Nội dung:** gồm ba phần (section) với 11 chương (chapter).

- **Giải thích thuật ngữ (Glossary):** Giải thích các thuật ngữ quan trọng được sử dụng trong SGK. Phần này cũng có điểm tương đồng với phần *Bảng tra cứu thuật ngữ trong SGK Lịch sử THCS* hiện hành ở Việt Nam.

- **Chỉ mục (Index):** Hệ thống chỉ mục phong phú, chi tiết. Các từ, cụm từ được lựa chọn để đưa vào index là những từ hay cụm từ quan trọng, không chỉ tập trung thể hiện nội dung chính của cuốn sách mà còn thể hiện giá trị cuốn sách.

- **Lời cảm ơn (Acknowledgment):** Lời cảm ơn của Nxb đối với các cá nhân, tổ chức đã cung cấp tư liệu (hình ảnh, văn bản...) được sử dụng trong sách.

Nhìn chung, cuốn SGK Lịch sử 8 có cấu trúc logic, mạch lạc, thể hiện được giá trị khoa học và mục tiêu giáo dục của cuốn sách.

- **Về nội dung:** Nội dung cuốn sách được viết dưới dạng các chủ đề lớn bám sát yêu cầu và logic của Chương trình quốc gia về nội dung lịch sử lớp 8 với ba phần (section) và các chuyên đề chuyên sâu trong mỗi phần [6]:

- **Chương 1: An overview of the Ancient to Modern World:** Khái quát từ thời kỳ Cổ đại đến Hiện đại.

- **Phần 1. Phương Tây và Thế giới Hồi giáo:** Chương 2. Người Viking (790 – 1066); Chương 3. Châu Âu Trung đại (590 – 1500); Chương 4. Đế chế Ottoman (1299 – 1683); Chương 5. Italy thời Phục hưng (1400 – 1600).

- *Phần 2. Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương*: Chương 6. Đế chế Khmer (802 – 1431); Chương 7. Nhật Bản dưới thời Shogun (794 – 1867); Chương 8. Sự bành trướng của người Polynesia qua Thái Bình Dương (700 – 1756).

- *Phần 3. Mở rộng*: Chương 9. Sự bành trướng của Mongol (1206 – 1368); chương 10. Cái chết Đen ở châu Á, châu Âu, châu Phi (Thế kỉ 14, thế kỉ bệnh dịch hạch); chương 11. Tây Ban Nha chinh phục châu Mỹ (1492 – 1572) [7].

Có thể thấy, nội dung kiến thức tập trung vào những sự kiện tiêu biểu của lịch sử thế giới trải đều từ châu Âu, Châu Á, Châu Phi và Châu Mỹ. Mỗi chủ đề lớn có 4 chuyên đề để tự chọn tập trung vào: một xã hội đặc trưng; một sự kiện; một phong trào hay một sự phát triển. Cách viết theo chủ đề giúp học sinh được nghiên cứu sự kiện mà không bị “xé lẻ” kiến thức, đồng thời người học có được cái nhìn đối sánh lịch sử giữa các khu vực với nhau.

2.2. Về Chương 6 - Đế chế Khmer (802 – 1431) trong SGK Lịch sử 8 Thế giới từ Cổ đại đến Hiện đại, Nxb Macmillan Education, Australia

Sở dĩ chúng tôi chọn phân tích chương này vì hai lý do chính. *Thứ nhất*, lịch sử Đế chế Khmer có liên quan mật thiết đến sự hình thành một phần lãnh thổ của quốc gia Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, việc giảng dạy nội dung này trong chương trình lịch sử hiện hành của Việt Nam chưa thực sự tương xứng. *Thứ hai*, SGK hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử - Địa lý (cấp THCS) mới ban hành có nhiều nội dung liên quan đến chương này. Cụ thể, trong SGK Lịch sử 7 hiện hành (Chương trình chuẩn của Việt Nam) nội dung tương đồng thuộc phần 3. *Vương quốc Cam-pu-chia*, bài 6. *Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á* [8,7]. Trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử - Địa lý (cấp THCS) năm 2018, phần về Vương quốc Campuchia có ba yêu cầu cần đạt: Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia; Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Angkor; Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Campuchia [9, 26]. Do vậy, việc phân tích sâu nội dung chương 6-Đế chế Khmer (802 – 1431) trong SGK Lịch sử 8 Thế giới từ Cổ đại đến Hiện đại, Nxb Macmillan Education, Australia sẽ rút ra được những ưu điểm có thể vận dụng cho việc biên soạn SGK và thiết kế hoạt động dạy học ở Việt Nam.

Chương 6-Đế chế Khmer (802 – 1431) được biên soạn với dung lượng 33 trang (từ trang 153 -186) gồm 5 phần: Phần mở đầu; Giới thiệu (Introduction); Dẫn dắt vào bài; Nội dung chính; Phần Thử thách lịch sử (History challenges). Đây cũng là cấu trúc chung của các chương trong cuốn sách. Dưới đây là phân tích chi tiết cho cấu trúc từng phần của *Chương 6 Đế chế Khmer (802 – 1431)*:

- Phần mở đầu gồm: *Hình ảnh công trình ngôi đền Angkor Wat* – công trình kiến trúc tiêu biểu cho đế chế Angkor; *Kỹ năng lịch sử (History skills)*: chỉ ra 10 kỹ năng lịch sử HS có thể đạt được sau khi học xong chương này bao gồm các kỹ năng như: sử dụng thuật ngữ và khái niệm lịch sử; Định vị, so sánh, lựa chọn và sử dụng thông tin từ sử liệu như một bằng chứng lịch sử; Rút ra kết luận về ý nghĩa của nguồn sử liệu... (có kèm theo hình ảnh công trình kiến trúc Angkor Wat); *Câu hỏi nghiên cứu (Inquiry Questions)* gồm 4 câu hỏi lớn định hướng nội dung toàn chương: 1. *Cuộc sống thời Đế chế Khmer như thế nào?* 2. *Nguyên nhân dẫn đến phát triển thịnh đạt của Đế chế Khmer?* 3. *Những thành tựu văn hóa thời Đế chế Khmer?* 4. *Nguyên nhân suy tàn của Đế chế Khmer?*

- **Giới thiệu (Introduction)** gồm: *Phần văn bản* là nhận định của Michael Coe nhấn mạnh vào vị trí của Đế chế Khmer trong lịch sử nhân loại và văn bản ngắn giới thiệu khái quát về Đế chế Khmer; danh sách thuật ngữ quan trọng (Key terms); *Kênh hình* là lược đồ Khmer (1130) trong tương quan với khu vực và sơ đồ (Timeline) về những sự kiện quan trọng từ năm 800 - 1450.

- **Dẫn dắt vào bài học** gồm:

+ Phần khởi động: suy nghĩ, thắc mắc và khám phá (*Think, puzzle, explore*), HS được hướng dẫn kẻ bảng 3 cột: Think, puzzle, explore, trong đó, ở cột “think” HS ghi những gì đã biết, cột “puzzle”: ghi lại những gì thắc mắc; cột “explore”: ghi câu trả lời cho thắc mắc và những chủ đề muốn “khám phá” về Đế chế Khmer.

+ Phần “*Revista tour*”: Sẽ có một nhân vật ảo trong vai trò là hướng dẫn viên du lịch với lời giới thiệu hấp dẫn: “*Chào mừng tất cả các bạn! Các bạn đã lựa chọn tham gia hành trình khám phá Đế chế Khmer của Revista tour. Tôi là Hitomi và tôi là hướng dẫn viên du lịch của các bạn*” (Phần này sẽ được hỗ trợ thêm bởi bản số hóa của sách).

+ Phía dưới phần *Revista tour* là hình ảnh về cuộc sống sinh hoạt thường ngày ở Đế chế Khmer (hình ảnh dựng lại nhờ hỗ trợ của kỹ thuật số).

- **Nội dung chính:** được chia thành các phần có tiêu đề chính dưới hình thức câu hỏi hoặc tiêu mục thông thường.

Điểm nổi bật thứ nhất của sách là nội dung từng phần được trình bày mang tính vấn đề (tương đối độc lập) do đó không đánh số thứ tự cho các tiêu đề. Cụ thể phần nội dung chính được trình bày lần lượt theo các vấn đề sau: *Sử dụng thuật ngữ lịch sử/ Đế chế Khmer là gì?/ Đông Nam Á địa lý và lịch sử/ Sự thiết lập của một đế chế/ Cuộc sống ở Đế chế Khmer/ Các vị vua và đóng góp của họ/ Thành tựu văn hóa của Đế chế Khmer/ Sự suy tàn của Đế chế Khmer/ Những di sản của Đế chế Khmer*. Trong từng mục, nội dung kiến thức được viết ngắn gọn, không tập trung liệt kê sự kiện lịch sử theo vương triều (Đế chế) mà đề cập một cách chân thực nhất bức tranh toàn cảnh của Đế chế Khmer. Ví dụ, trong mục *Cuộc sống ở Đế chế Khmer* (tr.162 – tr.174) trình bày từ nội dung chính trị, tư tưởng: *Quá trình Ấn Độ hóa; Thừa kế ngôi vua; Những người nô lệ; Đạo Hindu, thánh thần và đền thờ*; nội dung về kinh tế như: *Kinh tế và các sản phẩm từ lúa gạo; Thương mại; Các đô thị và những cây cầu*; nội dung về văn hóa: *Ẩm thực; Trang phục; Hoạt động vui chơi giải trí*; đến nội dung về quân sự: *Chiến tranh, xung đột; Tổ chức quân đội; Vũ khí*. Ngoài ra, lịch sử về các nhân vật được đặc biệt chú trọng. Bằng chứng là trong chương có dành riêng một vấn đề lớn về *Các vị vua và đóng góp của họ* (tr. 174 -180) trong đó trình bày chi tiết về 3 vị vua: *Yasovarman I và việc chuyển kinh đô đến Yasodharapura (ngày nay được biết đến với tên gọi Angkor); Suryavarman II và Angkor Wat; Jayavarman VII*.

Điểm nổi bật thứ hai là hệ thống tranh ảnh, lược đồ, bảng biểu, tư liệu... được sử dụng phong phú, gắn liền với nội dung kiến thức. Thống kê trong 33 trang của Chương 6 có 36 hình ảnh, 2 lược đồ, 2 bảng thống kê, tất cả đánh số một cách hệ thống và dẫn nguồn chi tiết. Riêng 36 hình ảnh bao gồm nhiều định dạng khác nhau: ảnh chụp thực tế; ảnh phác thảo; ảnh dựng kỹ thuật số... và mang nội dung phản ánh đa dạng từ công trình kiến trúc, trang phục, quang cảnh, hiện vật, ẩm thực... Tất cả tạo nên hiệu ứng hình ảnh sinh động, hấp dẫn đối với người học. Thêm vào đó, mọi tranh ảnh, lược đồ, bảng biểu, tư liệu được sử dụng trong bài học không phải chỉ để minh họa cho nhân vật, sự kiện... mà luôn gắn với một mục đích sư phạm rõ ràng.

Ngoài ra, tùy nội dung từng phần sẽ có thêm mục *Tiêu điểm (Spotlight)*. *Tiêu điểm* là những thông tin lịch sử thú vị liên quan đến bài học. Những thông tin trong *Tiêu điểm* phù hợp với tâm lý lứa tuổi HS THCS thích khám phá, tìm hiểu những thông tin đặc sắc, độc đáo. Trong Chương 6 có 3 *Tiêu điểm*. Ví dụ, trong mục *Ẩm thực (Food)* (tr.168 – 169) của phần *Cuộc sống ở Đế chế Khmer* với nội dung: *Khi nghĩ đến thức ăn của khu vực Đông Nam Á chúng ta thường liên tưởng đến vị cay và nóng. Tuy nhiên, trên thực tế ớt không được sử dụng ở khu vực này cho đến sau thế kỷ XVI khi người Châu Âu mang nó từ Trung Mỹ sang*.

Điểm nổi bật thứ ba là cách thiết kế hoạt động học tập (*Activity*). Phần này được trình bày đan xen với nội dung kiến thức. Dưới mỗi phần nội dung kiến thức trọng tâm sẽ có phần *Hoạt động học tập (Activity)* được thiết kế đa dạng theo mức độ nhận thức, tập trung vào phát triển kỹ năng lịch sử hơn là trả lời câu hỏi đơn thuần về kiến thức.

Ví dụ *Hoạt động học tập* sau nội dung: *Ấm thực; Trang phục; Hoạt động vui chơi giải trí* được thiết kế như sau:

+ *Hiểu kiến thức*

1. *Miêu tả trang phục của người Khmer và sự khác nhau của các mẫu trang phục cho thấy sự khác nhau về địa vị xã hội của người mặc như thế nào?*

2. *Người Khmer có các hoạt động vui chơi giải trí nào?*

+ *Áp dụng kiến thức*

1. *Hitomi (hướng dẫn viên du lịch ảo của Revista tour) đưa em đến kinh đô của Khmer năm 1000, ở đó em đã tham gia một lễ hội với một gia đình người Khmer. Trên trang blog du lịch của mình, em hãy miêu tả lại các hoạt động vui chơi giải trí và thức ăn ở đó.*

- **Phần Thử thách lịch sử (History challenges)** nằm ở cuối của bài học bao gồm các nhiệm vụ lớn, rất thú vị với mục đích tạo cơ hội để HS vận dụng kiến thức lịch sử vào cuộc sống. Bên cạnh đó, mỗi nhiệm vụ còn giúp HS được thực hành và rèn luyện các kỹ năng cụ thể. Các nhiệm vụ lần lượt là: *Viết một bức thư; Thiết kế một ứng dụng; Viết và trình diễn một vở kịch; Viết một bài luận; Xây dựng một bộ tư liệu*. Điểm đáng chú ý là ở mỗi nhiệm vụ học sinh được hướng dẫn chi tiết và định hướng rõ ràng về cách thức thực hiện, cách tạo ra sản phẩm. Ví dụ nhiệm vụ *viết một bức thư*: *Trong nhiều thế kỷ, quần thể Angkor bị bao phủ bởi rừng rậm và hầu như không được biết đến. Vào những năm 1800, khi người Châu Âu đến đây, và phát hiện ra một nền văn minh bị lãng quên.*

1. *Hãy tưởng tượng em là một trong những người châu Âu đầu tiên tìm thấy quần thể Angkor.*

2. *Viết một bức thư gửi cho ai đó ở châu Âu trong đó thể hiện những ấn tượng đặc biệt của em về công trình này với những gợi ý sau:*

- *Điều gì làm em ấn tượng khi em nhìn thấy quần thể này? Tại sao?*

- *Lý giải của em về những gì đã xảy ra với quần thể này?*

- *Miêu tả một công trình mà em ấn tượng (em cũng có thể vẽ)*

Ngoài ra, cuối phần Thử thách lịch sử sẽ có biểu tượng ghi chú nhắc HS làm bài tập cùng cổ qua hai hình thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn (multiple –choice) và ô chữ (crossword) ở bản sách điện tử (OneStopDigital).

Bên cạnh những ưu điểm nổi bật đã phân tích ở trên, Chương 6 được biên soạn với quá nhiều hoạt động (68 câu hỏi, nhiệm vụ học tập ở 3 mức độ *Hiểu kiến thức; Khai thác nguồn và Áp dụng*); cách trình bày các vấn đề (9 vấn đề lớn) liên tiếp nhau làm kiến thức bị dàn trải và với đối tượng là HS lớp 8 sẽ khó nắm bắt được mạch logic của nội dung kiến thức.

2.3. Một số đề xuất

Từ những phân tích cuốn SGK Lịch sử 8 của Nxb Macmillan Education có thể đề xuất một số điểm vận dụng trong việc đổi mới biên soạn SGK ở Việt Nam hiện nay:

- Về tên sách và trang bìa: Nên lựa chọn chủ đề khái quát cho một giai đoạn Lịch sử hoặc vấn đề nổi bật của nội dung cuốn sách nhằm tạo sự liên kết hệ thống với chương trình môn học (theo lớp) và cuốn hút người học để đặt tên sách thay vì chỉ đặt tên chung là Lịch sử lớp 8 như chương trình hiện hành. Với trang bìa cuốn sách cần lựa chọn hình ảnh đại diện có sự kết nối với tên sách và thống nhất với các cuốn SGK lịch sử còn lại trong cùng cấp học. Điều này không chỉ giúp bộ sách trở nên chuyên nghiệp mà còn giúp HS dễ dàng trong việc nhận diện bộ sách.

- Về cấu trúc SGK: Phần “Giới thiệu và hướng dẫn sách”: ngắn gọn 1-2 trang giúp GV và HS hiểu được ý tưởng của cuốn sách cũng như những hoạt động mà HS sẽ được tham gia, khám phá trong cuốn sách; Phần “Giải thích các thuật ngữ”: giải thích các khái niệm quan trọng; Phần

“Nội dung chính”: Lựa chọn, trình bày hệ thống tư liệu, tranh ảnh lịch sử phong phú gắn với nội dung bài viết và hoạt động học tập khám phá, thực hành; Phần “Em có biết” cung cấp thêm các thông tin mở rộng của bài học (số liệu, câu chuyện hoặc những liên hệ đến cuộc sống ngày nay); Phần “Củng cố, sơ kết” hướng dẫn học sinh tổng kết bài học theo cách thức sáng tạo hơn; Phần “Thử thách lịch sử” đặt ra những nhiệm vụ đa dạng để học sinh lựa chọn (theo nhu cầu, sở thích...), vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết nhiệm vụ mang tính thực tiễn cao.

- Về cấu trúc chủ đề/chương/bài: Vận dụng cách cấu trúc bài học và đặc biệt là tiếp cận nội dung kiến thức, thiết kế các hoạt động học tập của bộ sách Lịch sử 8 (Nxb Macmillan); trong đó nên học tập cách tiếp cận LS theo các câu hỏi nghiên cứu (gắn với chương trình), hoạt động khám phá, sáng tạo như: ghi chép (Những điều đã biết, những thắc mắc và chủ đề muốn khám phá), dẫn dắt trong vai hướng dẫn viên du lịch; câu hỏi, bài tập thực hành... Tuy nhiên, cần giảm bớt các hoạt động học tập và phân chia các vấn đề thành các bài học nhỏ (unit) để phù hợp với đối tượng và tăng khả năng tự học.

- Về nội dung chủ đề/chương/bài:

Hiện tại nội dung này trong SGK Lịch sử 7 của Việt Nam hiện hành chỉ viết trong 1 mục của bài 6 (Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á). Theo chương trình mới, bài thuộc chủ đề về: Đông Nam Á từ sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. Sau phần khái quát chung là hai bài kế tiếp về hai Vương quốc Campuchia và Vương quốc Lào. Nội dung của bài được chia theo 3 phần: Quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia; Sự phát triển của thời kì Angkor; Thành tựu văn hoá tiêu biểu của Vương quốc Campuchia. Trong đó có những nội dung khá tương đồng với SGK Lịch sử 8 của Nxb Macmillan và vận dụng được cách thiết kế các hoạt động học tập, đặc biệt là khi giới thiệu về sự phát triển của thời kì Angkor gắn liền với các vị vua; các thành tựu văn hoá (nổi bật) về ẩm thực, trang phục (là phần chưa được chú trọng nhiều trong SGK hiện hành ở Việt Nam), bên cạnh các thành tựu về kiến trúc. Ý tưởng thử thách lịch sử của Nxb Macmillan cũng rất thú vị và gợi ra thêm nhiều hoạt động để học sinh chọn và tạo ra các sản phẩm sáng tạo như: thiết kế lịch trình tham quan di tích Angkor, sách cẩm nang du lịch giới thiệu về Vương quốc Campuchia hoặc hoạt động “tưởng tượng”, sáng tạo như viết một lá thư gửi bạn (mô tả về những gì em khám phá được khi đặt trên đền Angkor); trong vai một người dân/một vị vua để viết về những điều em thích/không thích khi sống ở Vương quốc Campuchia thời kì Angkor...

3. Kết luận

Sách giáo khoa là tài liệu hướng dẫn học sinh học tập, đặc biệt là hướng dẫn tự học. Do đó, sách không chỉ thể hiện kiến thức mà quan trọng là thể hiện các ý tưởng sư phạm để giáo viên hướng dẫn HS tự học thông qua khám phá tư liệu, thực hành các kỹ năng của môn học. Hiện tại chương trình mới của môn Lịch sử đã được ban hành, việc biên soạn các bộ sách cũng đang triển khai. Mỗi bộ sách sẽ có những ý tưởng riêng và cùng hướng đến mục tiêu dạy học phát triển năng lực học sinh. Chương trình, SGK của Australia được xây dựng theo hướng này và đã có nhiều năm thực hiện. Vì vậy, học tập kinh nghiệm từ bộ sách của Nxb Macmillan sẽ có thêm nhiều điểm mới mẻ và hấp dẫn cho bộ SGK mới ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] <https://www.smh.com.au/education/un-agency-ranks-australia-39-out-of-41-countries-for-quality-education-20170615-gwrt9u.html> (Cập nhật ngày 16/6,/2017)
- [2] <https://www.theeducatoronline.com/k12/news/australias-education-system-among-worlds-most-unequal--report/257491> (truy cập ngày 25/11/2019)

- [3] An overview of UNESCO's role in the revision and review of Textbooks and learning materials, Section of Education for Universal Values, Division for the Promotion of Quality Education, *Education Sector*, UNESCO, Paris, 2003, p. 2
- [4] Quyết định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (3/2015) , truy cập ngày 09/9/2019 tại Cổng thông tin điện tử Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (<http://vanban.chinhphu.vn>)
- [5] <https://www.nfer.ac.uk/> (truy cập ngày 09/09/2019)
- [6] <http://www.australiancurriculum.edu.au> (truy cập ngày 9.9.2019)
- [7] Joanaa Clyne, Rose Searby, Matthew Leeds, Samantha Frappell, Nick Cummins, Luke Cashman, Meriam Meehan, 2012. *History 8 the Ancient to the Modern World*, Macmillan Education Australia PTY LTD.
- [8] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2010. *Lịch sử 7*, Nxb Giáo dục Việt Nam, tr. 20
- [9] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018. *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử - Địa lý (cấp THCS)*, Ban hành kèm thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, (<http://www.moet.gov.vn>, truy cập 30/12/2018).

ABSTRACT

Analyzing Australia's 8th grade History Textbook and some suggestion for Vietnam

Hoang Thanh Tu¹ and Ninh Thi Hanh^{*2}

¹*Pascal Secondary School, Dong Anh, Hanoi*

²*Faculty of History, Hanoi Pedagogical University 2,*

In Vietnam, the textbooks have normally been considered as ordinances and a main knowledge transmission channels for many years. History textbooks both have advantages and disadvantages, including ideas that they seem to be heavy knowledge and boring for both teachers and learners. Because they focus on presenting knowledge rather than instructing self-study as a historian. Therefore, the study of textbooks and history textbooks of education developed countries is necessary to support the process of compiling new textbooks in Vietnam. This paper will focus on analyzing a Australian History textbook and making necessary suggestions to compile textbooks and design teaching activities to meet the requirements of general education innovation in Vietnam.

Keywords: Textbook, history textbook, Australia history textbook.